PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG THCS AN BÌNH

Số:134/KH-THCS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024

Căn cứ Công văn số 2344/SGDĐT-CNTT ngày 18/9/2023 của Sở GDĐT Bình Dương hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) và thống kê giáo dục (TKGD) năm học 2023-2024;

Căn cứ hướng dẫn số 343/PGDĐT-CNTT ngày 25/09/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Với tình hình thực tế của nhà trường năm học 2023-2024, trường THCS An Bình xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong toàn Ngành, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT; thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT; gắn kết chặt chẽ các hoạt động của Ngành và nhà trường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Bên cạnh việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và TKGD theo các kế hoạch đã ban hành của Bộ GDĐT, của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo hướng dẫn mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông , năm học 2023-2024, trường cũng thực hiện triển khai theo hướng dẫn của Phòng GDĐT một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học.

1.1. Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

1.2. Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa cơ sở giáo dục, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; đảm bảo sự kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

1.3. Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Sở GDĐT, Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

1.4. Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

1.5. Rà soát, tổng hợp nhu cầu để đề xuất đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học, tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 02 học sinh học chung 01 máy tính ở cấp Trung học cơ sở. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

1.6. Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

1.7. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

2. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục đảm bảo đồng bộ, kết nối thông suốt với CSDL ngành.

2.1. Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tới 100% trường học, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục địa phương và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

2.2. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (khuyến khích áp dụng chứng thư số); ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

3. Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện đầy đủ tất cả các trường dữ liệu trên CSDL ngành giáo dục của Bộ GDĐT phục vụ cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời. Đảm bảo 100% cơ sở giáo dục cập nhật đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định theo định kỳ báo cáo của Bộ GDĐT trên cơ sở dữ liệu ngành.

3.1. Thường xuyên rà soát cập nhật kịp thời các chức năng mở rộng của CSDL ngành và cập nhật đầy đủ dữ liệu thông tin quản lý ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

3.2. Hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học, đặc biệt thông tin của học sinh lớp 9 phục vụ kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT. Tổ chức kiểm tra số liệu định kỳ và chịu trách nhiệm về điểm số và thông tin của học sinh (đặc biệt là học sinh lớp 9).

3.3. Lập kế hoạch xây dựng CSDL giáo dục của tỉnh đảm bảo tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT và Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT.

3.4. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp Trường, Phòng GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

4. Đẩy mạnh triển khai, hướng dẫn sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục.

5. Đẩy mạnh triển khai thanh toán học phí và các khoản thu không dùng tiền mặt trong nhà trường.

- Thực hiện theo Kế hoạch số 3959/KH-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Công văn số 2741/BGDĐT-KHTC ngày 29/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thanh toán theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trường phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán và các đơn vị liên quan để triển khai chủ trương của Nhà nước về thanh toán học phí và các khoản thu hợp pháp trong nhà trường theo phương thức không dùng tiền mặt nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, viên chức quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Xây dựng, triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý học tập trực tuyến, Hệ thống quản lý nội dung học tập với Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành GDĐT, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong mỗi nhà trường, trên mỗi địa bàn, trên nền tảng dùng chung của cả nước.

b) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học),

kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa nhà trường, cán bộ, giáo viên và các cơ sở giáo dục.

c) Vận động giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử; Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường. Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi xây dựng thiết kế bài giảng E-leaning do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tại các cơ sở giáo dục, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho viên chức quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ GDĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT.

b) Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp hoặc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng chính xác, đầy đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số), thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành GDĐT; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn (Zalo, Messenger, Viber,…), e-mail, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ thông tin quản lý ngành GDĐT (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) bao gồm cơ sở dữ liệu về: mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ viên chức quản lý giáo dục và nhà giáo, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính - đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, Phòng GDĐT, Sở GDĐT đến Bộ GDĐT; kết nối dữ liệu giữa ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu của địa phương phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

d) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở GDĐT với các cơ quan quản lý GDĐT.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tổ, nhóm.

e) Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Chủ động xây dựng, nâng cấp website mới để kịp thời thông tin, phục vụ tốt cho hoạt động quản lý điều hành, giảng dạy và học tập của đơn vị trong tình hình mới;

g) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/09/2017; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên, Phòng GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

b) Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành GDĐT theo hướng dẫn của Sở Phòng GDĐT.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục

a) Rà soát, tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, viên chức quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành GDĐT như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành ở tất cả các cấp: Phòng GDĐT và cơ sở giáo dục.

c) Phối hợp với các bộ phận chuyên hướng dẫn các nhà trường đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp, giáo dục STEM/STEAM; phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đáp ứng tốt kết nối cáp quang Internet tới các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; phối hợp các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến.

d) Tham gia phối hợp xây dựng Trung tâm điều hành giáo dục thông minh nhằm đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp 4.0, tạo đột phá trong đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức hoạt động của ngành giáo dục tỉnh với mục tiêu nâng cao chất lượng công tác quản lý giáo dục; hình thành chuyển đổi số tập trung trong giáo dục; tạo động lực phát triển giáo dục bền vững.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong trường học

a) Kiện toàn tổ màng lưới CNTT năm học 2023-2024 nhằm đẩy mạnh công tác chỉ đạo CNTT trong nhà trường.

b) Phân công một đồng chí trong Ban Giám hiệu và một giáo viên của trường tham gia tổ màng lưới CNTT, làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

3. Nhà trường xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, phần mềm dạy học, phần mềm quản lý, phần mềm truyền thông giáo dục...

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý GDĐT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục: Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Trường có website riêng để kịp thời thông tin, phục vụ tốt cho hoạt động quản lý điều hành. Tiếp tục triển

khai hiệu quả fanpage hoặc các kênh mạng xã hội khác để cung cấp thông tin chủ động cho xã hội, báo chí, …

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong năm học 2023-2024;

- Phân công 01 CBQL và 01 giáo viên phụ trách công tác CNTT; Phân công trách nhiệm trong việc quản lý sử dụng email chung, đảm bảo tiếp nhận đầy đủ thông tin, kịp thời trong công tác báo cáo và điều hành công việc, quản trị trang website, fanpage của trường học (có thể lồng ghép trong Tổ CNTT, thành viên Ban quản trị tối thiểu có 01 đ/c lãnh đạo nhà trường - phụ trách nội dung và 01 đ/c giáo viên hoặc nhân viên thành thạo CNTT phụ trách quản trị, tiếp nhận và đăng tin bài); Ban giám hiệu có cơ chế đãi ngộ phù hợp đối với CB, GV phụ trách công tác CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công việc;

- Thực hiện công khai các hoạt động giáo dục trên website nhà trường và các kênh thông tin chính thống khác; Kịp thời khen thưởng tổ nhóm chuyên môn, cá nhân có thành tích tốt về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy;

- Cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường;

- Tổ chức Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và TKGD học kỳ 1 năm học 2023-2024 trước ngày 28/12/2023.

- Tiến hành tổng kết thực hiện nhiệm vụ CNTT, CĐS và TKGD năm học 2022-2023 trước ngày 28/5/2024.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu).

- Cung cấp số liệu, hình ảnh làm tư liệu cho hoạt động của toàn ngành GDĐT huyện Phú Giáo khi có yêu cầu

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2023 - 2024 của Trường THCS An Bình, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CB, GV, NV nhà trường (để thực hiện);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Sự